**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 6 NĂM 2022**

**CỦA ĐẢNG BỘ KHỐI CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH YÊN BÁI**

**---------------------------------------------**

**I. CÁC VĂN BẢN TRỌNG TÂM CẦN TUYÊN TRUYỀN, TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN TRONG THÁNG 6 NĂM 2022**

**1. Chỉ thị số 03- CT/ĐUK, ngày 13/5/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về lãnh đạo đại hội công đoàn cơ sở và Đại hội Công đoàn Viên chức tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2023- 2028**

 Để tổ chức thành công đại hội công đoàn cơ sở và Đại hội Công đoàn Viên chức tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2023-2028, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối yêu cầu các chi, đảng bộ cơ sở, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối và Công đoàn Viên chức tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ đó là:

- Các chi, đảng bộ cơ sở cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt công tác chuẩn bị tổ chức đại hội công đoàn cơ sở, nhiệm kỳ 2023-2028, bao gồm: Báo cáo chính trị trình đại hội cần đánh giá đúng thực trạng phong trào công chức, viên chức, người lao động và hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua, khẳng định kết quả đạt được, chỉ rõ khuyết điểm, hạn chế và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới trên cơ sở đánh giá đúng tình hình, bám sát nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng nhằm khơi dậy ý chí, khát vọng, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc; bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, trình độ, kỹ năng, tác phong công tác, gương mẫu cho đoàn viên và người lao động, góp phần xây dựng con người Yên Bái “thân thiện, nhân ái, đoàn kết, sáng tạo, hội nhập”.

Nghị quyết đại hội cần đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng, khắc phục những khuyết điểm, hạn chế trong nhiệm kỳ qua; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện nội dung, phương thức hoạt động công đoàn nhiệm kỳ tới; thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tích cực tham gia phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh gắn với định hướng phát triển “xanh, hài hòa, bản sắc và hạnh phúc”; coi trọng xây dựng và tạo nguồn cán bộ công đoàn cơ sở, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; tích cực tham gia xây dựng cơ quan, đơn vị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh; chú trọng xây dựng tổ chức công đoàn, nâng cao chất lượng đoàn viên, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong đoàn viên công đoàn.

Lãnh đạo thực hiện công tác nhân sự đại hội công đoàn cơ sở đúng nguyên tắc, quy trình theo quy định của Đảng, Nhà nước và Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Nhân sự lựa chọn, giới thiệu tham gia ban chấp hành, các chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa mới đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, thực sự tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, quan tâm những cán bộ công đoàn trưởng thành từ thực tiễn, am hiểu sâu sắc tình hình công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị; có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính kế thừa và phát triển.

Tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội trước, trong và sau đại hội, về vai trò của tổ chức công đoàn trong việc chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên. Lãnh đạo phát động các phong trào thi đua yêu nước tạo khí thế thi đua sôi nổi, thiết thực, có nhiều công trình, phần việc chào mừng đại hội, chú trọng biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công chức, viên chức, người lao động.

Phối hợp lãnh đạo cơ quan, đơn vị quan tâm tạo điều kiện về cơ sở vật chất, bố trí kinh phí để tổ chức thành công đại hội công đoàn cơ sở, nhiệm kỳ 2023-2028.

- Đối với Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức chức thành công đại hội công đoàn cơ sở, tiến tới Đại hội Công đoàn Viên chức tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2023-2028. Xây dựng Kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn các cấp, nhiệm kỳ 2023-2028, dự toán kinh phí tổ chức đại hội trong dự toán kinh phí năm 2023 và các văn bản liên quan; dự thảo các văn kiện trình đại hội, công tác nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt Công đoàn Viên chức tỉnh khóa mới theo quy định; lựa chọn đơn vị tổ chức đại hội điểm rút kinh nghiệm trước khi tổ chức đồng loạt đại hội công đoàn cấp cơ sở.

Thời gian tiến hành đại hội công đoàn cơ sở từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/5/2023. Đại hội Công đoàn viên chức tỉnh lần thứ VII hoàn thành trước ngày 31/7/2023.

**2. Kế hoạch Số 128 - KH/ĐUK, ngày 25/4/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU của Tỉnh ủy Yên Bái về xây dựng chi bộ kiểu mẫu trong Đảng bộ tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2022 – 2025.**

Kế hoạch đã đề ra mục đích đó là: Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Đề án số 07-ĐA/TU của Tỉnh ủy Yên Bái về xây dựng chi bộ kiểu mẫu trong Đảng bộ tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2022 - 2025, thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của Đảng bộ Khối.

**Tiêu chí chung đối với chi bộ kiểu mẫu đó là:**

***(1)*** Đối với chi bộ cơ sở phải có 05 năm liền được đánh giá, xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, trong đó có ít nhất 03 năm được đánh giá, xếp loại chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở phải có 03 năm liền được đánh giá, xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, trong đó có ít nhất 02 năm được đánh giá, xếp loại chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

***(2)*** Hằng năm, chi bộ thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các buổi sinh hoạt theo đúng Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương. Trong mỗi buổi sinh hoạt chi bộ bảo đảm 100% đảng viên tham gia đầy đủ *(trừ số đảng viên được vắng mặt theo quy định)* và có từ 3 đảng viên trở lên tham gia ý kiến thảo luận đối với chi bộ có dưới 10 đảng viên; có từ 5 đảng viên trở lên tham gia kiến thảo luận đối với chi bộ từ 10 đến 30 đảng viên; có từ 8 đảng viên trở lên tham gia ý kiến thảo luận đối với chi bộ trên 30 đảng viên.

***(3)*** Lãnh đạo 100% các đoàn thể chính trị - xã hội thuộc phạm vi chi bộ thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi tổ chức, hằng năm được cấp có thẩm quyền đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, trong đó có ít nhất 50% số đoàn thể “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (mức cao nhất của các tổ chức).

***(4)*** 100% đảng viên nghiêm túc, sử dụng có hiệu quả “Sổ tay đảng viên điện tử tỉnh Yên Bái”; ở những nơi chưa được triển khai sổ tay đảng viên điện tử phải có sổ tay cá nhân và thực hiện nghiêm việc ghi chép nội dung các buổi sinh hoạt.

***(5)*** Chi bộ có 100% đảng viên được đánh giá, xếp loại “Nêu gương tốt” theo quy định về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt quy định thực hiện văn hóa, đạo đức trong Đảng và hệ thống chính trị tỉnh Yên Bái; ký cam kết và thực hiện tốt việc rèn luyện giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

***(6)*** 100% hộ gia đình đảng viên tích cực tham gia phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và hằng năm đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

***(7)*** 100% đảng viên thực hiện tốt trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú, được cấp ủy nơi cư trú đánh giá gương mẫu thực hiện*.*

- Kế hoạch đã đề ra mục tiêu đó là**:** Đảng bộ Khối tập trung chỉ đạo xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu trong các loại hình, phấn đấu đến năm 2025 xây dựng, duy trì từ 4% trở lên số chi bộ kiểu mẫu trong tổng số chi bộ của toàn Đảng bộ Khối.

- Kế hoạch đề ra 5 nhiệm vụ, giải pháp đó là:

*(1)* Tăng cường công tác tuyên truyền về vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng chi bộ kiểu mẫu; nâng cao nhận thức, ý thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên đối với công tác xây dựng chi bộ kiểu mẫu.

*(2)* Xây dựng chi bộ kiểu mẫu bảo đảm đáp ứng các tiêu chí nâng cao về năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, chất lượng hoạt động của mỗi loại hình chi bộ theo Đề án số 07-ĐA/TU, coi trọng chất lượng, không chạy theo số lượng.

Chi bộ kiểu mẫu phải có quá trình phấn đấu, giữ ổn định, có sự tiêu biểu, vượt trội, là mô hình mẫu về mọi mặt trong lãnh đạo thực hiện công tác xây dựng Đảng, trong thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (theo quy định của cấp có thẩm quyền về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng).

*(3)* Củng cố, phát huy vai trò của chi bộ là hạt nhân chính trị ở cơ sở, là nền tảng vững chắc trong lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong khối.

*(4)* Các tổ chức đoàn thể khối phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm trong việc hướng dẫn, phát động phong trào thi đua yêu nước, để góp phần đảm bảo hoàn thành tiêu chí xây dựng chi bộ kiểu mẫu.

*(5)* Đưa kết quả việc thực hiện chỉ tiêu xây dựng chi bộ kiểu mẫu vào việc đánh giá phân xếp loại tổ chức đảng hằng năm.

**3. Một số nội dung cần triển khai, tuyên truyền tại chi bộ trong thời gian tới.**

3.1. Thông báo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII. Trên cơ sở tài liệu đề cương thông báo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII do Văn phòng Trung ương Đảng biên soạn, phục vụ nghiên cứu, tuyên truyền, phổ biến, cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở, đoàn thể khối đến 100% cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên bằng hình thức linh hoạt, phù hợp.

**3**.2. Về tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới.Cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở, đoàn thể khối tập trung tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên về tầm quan trọng của đối ngoại nhân dân, là một trong ba trụ cột đối ngoại, tạo nên sức mạnh tổng hợp của nền ngoại giao toàn diện, hiện đại; quán triệt các nội dung cơ bản, quan trọng của Chỉ thị 12-CT/TW ngày 05/01/2022 và Kế hoạch số 78-KH/TU, ngày 29/4/2022 của Tỉnh ủy Yên Bái.

3.3. về thực hiện Chương trình hành động số 92-CTr/TU ngày 29/4/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045**.** Các chi, đảng bộ cơ sở, đoàn thể khối tập trung đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung cơ bản của Nghị quyết số 10-NQ/TW và mục tiêu, các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy; Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao các chi, đảng bộ cơ sở liên quan lĩnh vực địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, góp phần thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 10-NQ/TW đề ra.

3.4. Về đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới. Đề nghị các chi, đảng bộ cơ sở, các đoàn thể Khối tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương, giải pháp kích cầu, phát triển thị trường nội địa, đưa nền kinh tế vượt qua khó khăn, thách thức, phục hồi và phát triển. Đồng thời nắm bắt kịp thời tình hình dư luận xã hội, tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên đánh giá về sự hài lòng của người tiêu dùng đối với sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp tỉnh Yên Bái.

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ động, linh hoạt trong việc nâng cao nhận thức vai trò, lợi ích và hiệu quả của các doanh nghiệp thành viên tham gia Cuộc vận động“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; có hình thức động viên, khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp trong việc nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

3.5. Về việc triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng gắn với sinh hoạt chính trị về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.Các chi, đảng bộ cơ sở, đoàn thể khối tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm "một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng gắn với đợt sinh hoạt chính trị về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng sâu rộng, nghiêm túc, thực chất, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng chi, đảng bộ cơ sở, đoàn thể khối, chú trọng tuyên truyền trên nền tảng mạng xã hội.

3.6. Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 19/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh Yên Bái.Cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở, đoàn thể khối tập trung quán triệt các nội dung cơ bản của Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 19/4/2022, trọng tâm khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính trong hoạt động tố tụng và thực thi pháp luật của các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh công tác, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức công tác tại các ngành tư pháp.

**II- THÔNG TIN THỜI SỰ**

**1. TRONG TỈNH**

**1.1. Thường trực Tỉnh ủy nghe báo cáo về tình hình triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025**

Trong giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Yên Bái thực hiện 26 dự án trọng điểm, với tổng mức đầu tư các dự án trên 12.742 tỷ đồng. Trong đó có 5 dự án chuyển tiếp với tổng mức đầu tư của các dự án trên 1.990 tỷ đồng; khởi công mới giai đoạn 2021-2025 là 21 dự án với tổng mức đầu tư của các dự án trên 10.752 tỷ đồng. Các dự án thuộc lĩnh vực giao thông là 17 dự án với tổng mức đầu tư trên 9.000 tỷ đồng. Các dự án thuộc lĩnh vực xây dựng 4 dự án với tổng mức đầu tư là 1.100 tỷ đồng. Các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn 2 dự án với tổng mức đầu tư là 1.000 tỷ đồng. Các dự án khác thuộc các lĩnh vực văn hóa thể thao, công nghệ thông tin là 3 dự án với tổng mức đầu tư là 1.550 tỷ đồng. Đến nay, các dự án đã được triển khai thực hiện cơ bản đáp ứng theo tiến độ yêu cầu và đảm bảo giải ngân vốn đầu tư theo kế hoạch. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện có một số khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ của một số dự án.

Tại Hội nghị, đại diện các đơn vị chủ đầu tư báo cáo làm rõ các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân các công trình.

Về công tác chuẩn bị dự án đến nay các dự án dự kiến khởi công trong năm đã được các đơn vị chủ đầu tư chủ động tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị dự án theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình, đủ điều kiện để khởi công xây dựng theo dự kiến kế hoạch. Hiện còn một số công trình chậm tiến độ triển khai công tác chuẩn bị dự án đó là: Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái; Trụ sở Tỉnh ủy và các ban Đảng; Trụ sở Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Yên Bái. Nguyên nhân chính là do các dự án này yêu cầu cao về kiến trúc, cần tổ chức thi tuyển kiến trúc nên cần nhiều thủ tục, qua nhiều bước thực hiện nên mất nhiều thời gian tổ chức thực hiện.

Về công tác thực hiện đầu tư, hầu hết các dự án trọng điểm đã được triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng tiến độ. Tuy nhiên vẫn còn 05 dự án còn chậm tiến độ triển khai thực hiện, đó là: Đường nối Quốc lộ 37, Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, tỉnh Yên Bái; Đường nối Quốc lộ 32 (thị xã Nghĩa Lộ) với tỉnh lộ 174 (huyện Trạm Tấu), tỉnh Yên Bái; Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường Trạm Tấu (Yên Bái) - Bắc Yên (Sơn La); Đường kết nối Mường La (Sơn La), Than Uyên, Tân Uyên (Lai Châu), Mù Cang Chải, Văn Chấn, Văn Yên (Yên Bái) với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (IC15); Dự án “Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án thành phố Yên Bái”. Nguyên nhân các dự án chậm tiến độ do gặp khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; do ảnh hưởng thời tiết mưa nhiều của tỉnh Yên Bái nên quá trình thi công tại hiện trường gặp khó khăn; do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường làm ảnh hưởng đến việc huy động nhân lực của các đơn vị thi công…

Để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, công trình, Thường trực tỉnh ủy  giao Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành chức năng của tỉnh và các địa phương thực hiện tốt các nội dung đó là: Đối với dự án đã khởi công cần khẩn trương giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thi công, tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị thi công  triển khai thực hiện đúng tiến độ. Các đơn vị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công tập trung máy móc thiết bị, nhân lực để đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng, đồng thời nghiệm thu các khối lượng hoàn thành để đảm bảo tiến độ giải ngân.

Đối với các dự án khởi công mới năm 2022: cần đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, gồm lập thẩm định phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế, dự toán... bảo đảm hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư trong Quý II năm 2022 để đảm bảo khởi công xây dựng công trình trong quý III năm 2022.

Đối với dự án cần tổ chức thi tuyển kiến trúc, những dự án nào thi tuyển đã xong tổ chức ký kết hợp đồng để lập báo cáo dự án khả thi. Những dự án chưa tổ chức thi tuyển cần triển khai thực hiện các bước theo quy định, phấn đấu hoàn thành công tác thi tuyển kiến trúc trong Quý III năm 2022, hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, khởi công dự án.

Đối với dự án dự kiến khởi công mới năm 2023 và năm 2024, yêu cầu các đơn vị chủ đầu tư khẩn trương thực hiện hoàn thành lựa chọn đơn vị tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập, thẩm định phê duyệt dự án trong năm 2022, để tiến hành khởi công. Riêng đối với các dự án cần tổ chức thi tuyển kiến trúc thì cần thực hiện hoàn thành công tác thi tuyển kiến trúc; tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án trong năm 2022, để triển khai trong năm 2023.

Tăng cường sự phối hợp giữa chủ đầu tư với các cơ quan chức năng và Hội đồng giải phóng mặt bằng các địa phương để giải phóng mặt bằng; tăng cường kiểm tra giám sát, đôn đốc các nhà thầu thực hiện đúng cam kết, huy động nhân lực, vật lực để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình.

**1.2. Hội thảo khoa học cấp tỉnh về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

Sáng 23/5, Trường Chính trị tỉnh Yên Bái tổ chức Hội thảo khoa học cấp tỉnh với chủ đề "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới".

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Tạ Văn Long (ảnh) khẳng định: Hội thảo khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới sẽ là diễn đàn để các đồng chí trong Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh, lãnh đạo các ban, sở, ngành, đoàn thể, địa phương của tỉnh được nhìn nhận, đánh giá sâu sắc những kết quả đạt được và rút ra những bài học kinh nghiệm qua thực tiễn triển khai nhiệm vụ. Đồng thời, tiếp tục quán triệt, nhận thức đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản, nhiệm vụ, giải pháp trong triển khai nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị, phục vụ tốt cho bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong công tác giảng dạy lý luận chính trị.

Tại Hội thảo đã có 20 tham luận đại diện cho các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố. Các tham luận tập vào các vấn đề: đánh giá về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị; trong đó, làm rõ những kết quả và tồn tại, hạn chế; đồng thời, chia sẻ những kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả của các ngành, địa phương, đơn vị trong thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị.

Các tham luận cũng chỉ ra những khó khăn, vướng mắc trong đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch từ góc nhìn của từng cấp, ngành, địa phương; làm rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, đội ngũ cán bộ, đảng viên các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Các tham luận cũng đề xuất các giải pháp thiết thực cho từng cấp, ngành, để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị.

Thông qua Hội thảo đã góp phần xây dựng hệ thống các giải pháp toàn diện, đồng bộ để tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, phản bác kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch nhằm bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến”, "tự chuyển hóa” trong nội bộ; làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội, bất mãn trong tình hình mới; tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng, đồng thuận trong nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Yên Bái lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**1. 3. Ủy ban nhân tỉnh tổ chức gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã định kỳ tháng 5/2022 tại huyện Lục Yên, với chủ đề: “Giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã, trong đó tập trung vào lĩnh vực đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực khác tại địa bàn huyện Lục Yên.**

Tham dự buổi gặp mặt có đồng chí Ngô Hạnh Phúc - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành liên quan, lãnh đạo huyện Lục Yên và gần 80 doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện Lục Yên.

Nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh, tỉnh đã tăng cường triển khai các chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã như: Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025 ban hành tại Nghị quyết số 69 của HĐND tỉnh; Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Yên Bái giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2030; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Yên Bái; Nghị quyết số 06 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thiện sản phẩm đã đăng ký đạt tiêu chuẩn OCOP với 13 sản phẩm được cấp chứng nhận chất lượng hạng 3 sao; hỗ trợ thủ tục hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp từ hộ kinh doanh cá thể cho 09 doanh nghiệp, đồng thời phói hợp thẩm định kinh phí hỗ trợ 355,9 triệu đồng; hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Tại buổi gặp mặt, các doanh nghiệp, hợp tác xã đã được các cấp, các ngành đã quan tâm, tạo điều kiện để các doanh nghiệp phát triển, đặc biệt là tập trung tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp vượt qua giai đoạn bị ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh. Các doanh nghiệp mong muốn, thời gian tới, tỉnh Yên Bái tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp về cách tính thuế tài nguyên khoáng sản; vận chuyển, lưu thông nguyên vật liệu; do xăng dầu tăng nên giá cước vận chuyển tăng gây khó khăn cho doanh nghiệp; đề nghị hỗ trợ cho doanh nghiệp về thủ tục cho thuê đất để danh nghiệp, HTX mở rộng sản xuất kinh doanh; đề nghị tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp và HTX tiếp cận được nguồn vốn vay phục vụ sản xuất kinh doanh; có chính sách để HTX tiếp cận đất đai phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh; hiện nay giá cả vật liệu phục vụ sản xuất tăng cao gây khó khăn cho các doanh nghiệp và HTX; quan tâm xây dựng thương hiệu sản phẩm...

**1.4. Yên Bái xếp thứ 21/63 tỉnh, thành phố về chỉ số cải cách hành chính***.*

Theo kết quả công bố của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, điểm Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh Yên Bái năm 2021 là 87,24 xếp thứ 21/63 tỉnh, thành phố, tăng 3 bậc so với năm 2020.

Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) năm 2021, tỉnh Yên Bái tiếp tục tăng với tỷ lệ hài lòng 89,24%, tăng 0,63% (năm 2020 là 88,61%), xếp thứ 14/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, tăng 2 bậc so với năm 2020.

Kết quả Chỉ số CCHC năm 2021 đã đánh giá thực chất sự cố gắng nỗ lực của cả hệ thống chính trị của tỉnh trong thời gian qua. Tỉnh Yên Bái đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cùng với đó là ứng dụng khoa học công nghệ nhằm hiện đại hóa nền hành chính, hướng tới thu hút sự đầu tư của các doanh nghiệp vào phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, ổn định đời sống nhân dân, nâng cao sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

**2. TRONG NƯỚC**

**2.1. Một số kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

*Một số kết quả nổi bật*: Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, toàn diện trong cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, cải thiện rõ rệt đời sống nông dân và người dân nông thôn. Nhiều chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đến năm 2020 đã đạt và vượt như: Thu nhập của người dân nông thôn tăng gấp 4,5 lần so với năm 2008 (chỉ tiêu là 2,5 lần), số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 62,4% (chỉ tiêu là khoảng 50%), tỷ lệ hộ nghèo ở khu vực nông thôn giảm bình quân 1,21%/năm (chỉ tiêu là giảm từ 1-1,5%). Nông nghiệp được cơ cấu theo hướng hiện đại, duy trì và phát triển theo hướng toàn diện cả về quy mô và trình độ sản xuất, chất lượng tăng trưởng, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia; quy mô xuất khẩu nông sản tăng mạnh; công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn phát triển nhanh; cơ cấu kinh tế, cơ cấu nông thôn chuyển đổi tích cực; nông thôn đổi mới, khang trang, văn minh hơn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, điều kiện sinh sống của phần lớn người dân nông thôn được cải thiện rõ rệt; thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần, năng lực làm chủ của người dân được nâng cao; tổ chức sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn tiếp tục đổi mới, phù hợp với kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và tiến trình hội nhập quốc tế; hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ được triển khai hiệu quả hơn; cơ chế, chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn ngày càng được hoàn thiện; năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp được nâng cao, công tác lãnh đạo của Đảng có nhiều đổi mới…

*Hạn chế, yếu kém:* Nông nghiệp chưa phát triển bền vững, tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm, sản xuất chủ yếu vẫn dựa vào nông hộ nhỏ; chất lượng, hiệu quả, năng xuất lao động chưa cao; xây dựng nông thôn mới còn nặng về đầu tư cơ sở hạ tầng, chưa chú ý đúng mức đến phát triển sản xuất, tạo sinh kế, việc làm cho người dân; thu nhập phần lớn nông dân còn thấp, chênh lệch giữa thành thị với các vùng, miền còn lớn; một số chỉ tiêu không đạt, như: tốc độ tăng trưởng trung bình của ngành nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2020 đạt 3,01%/năm (chỉ tiêu là 3,5 - 4%/năm); tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đạt 44,5% (chỉ tiêu là trên 50%); lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội là 33,1% (chỉ tiêu là 30%)…

*Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới:* Nâng cao vai trò, vị thế làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và người dân nông thôn; phát huy dân chủ, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của nông dân và người dân nông thôn; phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học -công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng; đổi mới mạnh mẽ, đột phá trong tổ chức sản xuất; phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn; xây dụng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, vì lợi ích của người dân; hoàn thiện thể chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, bảo dảm sự đồng bộ, thống nhất, tạo điều kiện thu hút mọi nguồn lực xã hội, nhất là về đất đai, đầu tư, tín dụng, khoa học - công nghệ; tạo đột phá trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và khoa học - công nghệ; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp ở nông thôn…

**2.2. Một số kết quả chủ yếu thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI**

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, các quan điểm và định hướng đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai đưa ra trong Nghị quyết cơ bản đã được thể chế hóa tại Hiến pháp năm 2013, Luật Đất đai năm 2013, các luật liên quan và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Kết quả thể chế hóa Nghị quyết đã từng bước tạo hành lang pháp lý cho việc quản lý và sử dụng đất hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả hơn. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được thực hiện theo hướng tiếp cận tổng hợp, liên ngành và trở thành công cụ quan trọng để Nhà nước thống nhất quản lý, phân bổ và sử dụng đất đai. Chính sách giao đất, cho thuê đất đã từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; góp phần giải quyết các vấn đề xã hội, tạo sự bình đẳng hơn giữa các chủ thể sử dụng đất; bước đầu khắc phục được tình trạng giao đất, cho thuê đất tràn lan. Việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc được quan tâm. Lợi ích của các bên liên quan trong chính sách thu hồi đất, bồi thường, tái định cư từng bước được hài hòa hơn. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng đất được bảo đảm và phát huy, nhất là trong sử dụng đất nông nghiệp. Cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai được coi trọng. Chính sách tài chính về đất đai từng bước được hoàn thiện, góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và vi phạm pháp luật về đất đai có nhiều chuyển biến tích cực. Quản lý nhà nước về đất đai được phân cấp. Nguồn lực đất đai được sử dụng có hiệu quả hơn cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh…

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế: Trong một số trường hợp, chính sách, pháp luật về đất đai chưa theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của thực tiễn. Việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có sử dụng đất chưa bảo đảm tính tổng thể, hệ thống và đồng bộ. Chất lượng quy hoạch chưa cao, chưa có tầm nhìn dài hạn, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Công tác giao đất, cho thuê đất ở một số nơi còn nhiều bất cập, sai phạm. Chưa có cơ chế hữu hiệu để xử lý các dự án chậm hoặc không đưa đất vào sử dụng. Thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất phát triển chưa ổn định, thiếu minh bạch, chưa bền vững; thị trường quyền sử dụng đất nông nghiệp chậm phát triển. Hệ thống tổ chức bộ máy, quản lý nhà nước về đất đai chưa đồng bộ, thiếu thống nhất, thiếu ổn định và chưa được đầu tư tăng cường; năng lực quản lý nhà nước về đất đai chưa đáp ứng được yêu cầu. Đất đai vẫn chưa được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững…

Trong thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao, cần tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế; chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất đai; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về quản lý và sử dụng đất đai trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tập trung giải quyết về cơ bản những tồn tại, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quản lý và sử dụng đất.

**2.3. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật năm 2022**

Năm 2021, với sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả của Ban Chỉ đạo và các thành viên, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật được đặc biệt quan tâm, có nhiều đổi mới. Đã tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ sở pháp lý cho công tác cải cách hành chính; nghiên cứu, cắt giảm quy trình, thủ tục hành chính để đơn giản, gọn nhẹ, thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường đầu tư cho công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ cải cách hành chính thực chất, hiệu quả hơn; góp phần phòng chống tham nhũng, tiêu cực, sách nhiễu trong hệ thống các cơ quan hành chính; được nhân dân, doanh nghiệp và bạn bè quốc tế ghi nhận có tiến bộ. Chỉ số về cải thiện chất lượng các quy định pháp luật năm 2021 trong bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam được Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới đánh giá tăng 6 bậc.. Việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa các cấp ngày càng được cải thiện theo hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, dân chủ và hiện đại[[1]](#footnote-1).

Cơ cấu tổ chức, bộ máy tại các bộ, ngành được kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Các địa phương đã cơ bản hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trọng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh, huyện. Giảm 07 tổ chức cấp sở; giảm 1.648 tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp sở; đơn vị sự nghiệp công lập giảm 12,35% so với năm 2015. Chế độ công vụ có nhiều đổi mới tích cực. Theo đó, tăng cường phân cấp; cải cách thủ tục hành chính; đổi mới chính sách tuyển dụng; giảm biên chế đạt mục tiêu đề ra, đã giảm 10,01% biên chế công chức, giảm 11,67% biên chế sự nghiệp… Đáng chú ý, công tác chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số đạt nhiều bước tiến. Trong đó, đã hoàn thành đưa vào vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Hệ thống sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân, sử dụng thẻ căn cước công dân có gắn chíp điện tử phục vụ hiệu quả công tác quản lý xã hội nhất là phục vụ bầu cử và phòng, chống dịch Covid-19. Trục liên thông văn bản quốc gia, Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ đều được quan tâm, tổ chức vận hành tốt, phát huy hiệu quả tích cực.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới và mong muốn của người dân, doanh nghiệp; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và bố trí nguồn lực cho cải cách hành chính có nơi, có lúc còn hạn chế, thiếu quan tâm.

Mục tiêu trong năm 2022 là tạo ra bước đột phá trong cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân và doanh nghiệp để khơi dậy và huy động mọi nguồn lực phát triển đất nước, nâng cao hiệu quả, hiệu lực điều hành của các bộ, ngành, địa phương. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy trình, quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và sự phối hợp giữa các cơ quan. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả mô hình cung cấp dịch vụ trực tuyến, nhất là 25 thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết hợp hiệu quả giữa hình thức làm việc trực tuyến và trực tiếp. Đồng thời, tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 của Trung ương khóa XII để vừa tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, vừa nâng cao năng lực hiệu quả, điều hành. Đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số; hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá về cải cách hành chính phù hợp với điều kiện, hệ thống chính trị của Việt Nam và tham khảo kinh nghiệm quốc tế để vận dụng sáng tạo, bảo đảm việc đánh giá dân chủ, chính xác, khách quan, công bằng.

**2.4. Phát huy truyền thống vẻ vang, lực lượng Cảnh sát nhân dân luôn xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân**

Trải qua hơn 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát nhân dân (CSND) không ngừng lớn mạnh, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò là lực lượng vũ trang trọng yếu, nòng cốt, xung kích trong phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (TTATXH). Là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tổ chức của lực lượng Công an nhân dân, ra đời trong thời điểm ác liệt của Cách mạng tháng Tám năm 1945 với tiền thân là đội “Tự vệ đỏ”, lực lượng CSND luôn được Đảng, Bác Hồ và ngành Công an chăm lo xây dựng, giáo dục rèn luyện, được nhân dân tin yêu, đùm bọc đã từng bước trưởng thành.

*Bước vào thời kỳ đổi mới*, lực lượng CSND đã bảo đảm thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước; điển hình như: (1) Đã làm tốt công tác tham mưu với Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, các văn bản quy phạm pháp luật, các chiến lược, chương trình quốc gia tạo cơ chế phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong xây dựng “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với nhiều nội dung, hình thức phong phú. (2) Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, lực lượng CSND đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, trọng tâm là công tác nghiệp vụ cơ bản; thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; tập trung trấn áp, triệt phá các loại tội phạm hình sự hoạt động có tổ chức, các băng, ổ, nhóm tội phạm; triệt phá các đường dây vận chuyển, mua bán ma túy quy mô lớn, xuyên quốc gia; khẩn trương điều tra, khám phá nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng lớn; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả;... (3) Trên các lĩnh vực công tác bảo đảm TTATXH, lực lượng CSND đã phát huy vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, góp phần kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí; tăng cường phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm an toàn các mục tiêu chính trị - kinh tế; chủ động phương án xử lý các tình huống bạo loạn, biểu tình, khắc phục hậu quả thiên tai; thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội, đặc biệt đã triển khai đưa vào hoạt động 02 dự án công nghệ thông tin lớn nhất từ trước tới nay là dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân với nhiều dấu ấn nổi bật, góp phần đổi mới phương thức quản lý dân cư từ thủ công sang quản lý điện tử, tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số ở Việt Nam trong thời gian tới.

Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, lực lượng CSND đã chủ động, nhanh chóng, linh hoạt “chuyển trạng thái”, phát huy vai trò nòng cốt, là một trong những lực lượng trọng yếu, tuyến đầu, thực hiện tốt phương châm “*đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng trường hợp*” để truy vết, cách ly, khoanh vùng, dập dịch..., góp phần quan trọng cùng cả nước phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Những thành tích, chiến công hiển hách nhưng cũng đầy hy sinh, gian khổ của lực lượng CSND được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận, tin tưởng và đánh giá cao. Đảng, Nhà nước đã trao tặng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý cho lực lượng CSND[[2]](#footnote-2). Đặc biệt, trong dịp Kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống (20/7/1962 - 20/7/1992), lực lượng CSND đã vinh dự được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công tặng bức trướng 16 chữ vàng *“Cảnh sát Việt Nam mưu trí, dũng cảm, vì nước, vì dân, quên thân phục vụ”*, đây là sự ghi nhận to lớn về truyền thống vẻ vang đầy tự hào cũng như là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của lực lượng CSND.

Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tác động ngày càng sâu sắc đến nước ta. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là sự gia tăng của tội phạm xuyên quốc gia sẽ tác động đến nhiều nước, trong đó có Việt Nam. Các thế lực thù địch và bọn phản động tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phá hoại và “*diễn biến hòa bình*” với những thủ đoạn tinh vi nhằm gây mất ổn định chính trị, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trong nước, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; tình trạng tranh chấp, khiếu kiện kéo dài chậm được khắc phục sẽ làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về ANTT. Tình hình hoạt động của các loại tội phạm, TTATXH, tai nạn giao thông, cháy, nổ, vi phạm pháp luật về môi trường… còn tiềm ẩn nhiều phức tạp. Cùng với quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, sự tác động của kinh tế tri thức và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, các loại tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài sẽ tiếp tục gia tăng với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm và phức tạp hơn. Những khó khăn về kinh tế - xã hội sau đại dịch Covid-19 sẽ tạo áp lực gia tăng tội phạm “hậu Covid-19”, nhất là những nhóm tội có nguyên nhân từ các mâu thuẫn xã hội, chiếm đoạt tài sản...

Diễn biến tình hình trên đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn TTATXH trong thời gian tới hết sức nặng nề, khó khăn, phức tạp. Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, toàn lực lượng CSND cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

**Một là,** tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, làm cơ sở, định hướng để tiếp tục đổi mới toàn diện công tác công an nói chung, công tác cảnh sát nói riêng.

**Hai là,** tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác phòng, chống tội phạm, phù hợp với Hiến pháp, tiến trình cải cách tư pháp, cải cách hành chính và tiến trình đổi mới trong quản lý kinh tế trên nguyên tắc phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

**Ba là,** kết hợp chặt chẽ giữa yếu tố “truyền thống” với đẩy mạnh việc nghiên cứu “chuyển đổi trạng thái” các mặt công tác nghiệp vụ từ thủ công sang ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác giữ gìn TTATXH, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

**Bốn là,** nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT, gắn kết chặt chẽ với tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

**Năm là,** mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH.

**Sáu là,** tăng cường công tác xây dựng lực lượng, nhất là các lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

**2.5. Một số dự báo về tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2022**

Từ đầu năm 2022 đến nay, công tác phòng, chống dịch Covid-19 của nước ta tiếp tục được triển khai quyết liệt và đồng bộ, trạng thái “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc khôi phục nhiều hoạt động kinh tế. Tăng trưởng kinh tế có nhiều tín hiệu tích cực. GDP quý I/2022 ước tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với mức tăng 4,72% của quý I/2021. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam tiếp tục duy trì tăng trưởng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước 67,37 tỷ USD, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Tác động của dịch bệnh Covid-19 ngày càng hạn chế khi số ca nhiễm có xu hướng giảm nhanh, các hoạt động kinh doanh cơ bản được khôi phục hoàn toàn, thu nhập của người dân có xu hướng được cải thiện…

Tuy nhiên, theo dự báo của các chuyên gia, kinh tế thế giới trong năm 2022 chưa thực sự thoát khỏi khó khăn, quá trình phục hồi không vững chắc và còn chứa đựng nhiều rủi ro. Đặc biệt, diễn biến cuộc xung đột Nga - Ukaine tác động không những đến các đối tác kinh tế thương mại lớn của Việt Nam mà còn làm thị trường hàng hóa, năng lượng, tài chính - tiền tệ thế giới bất ổn, làm tăng giá và mặt bằng lạm phát toàn cầu... Trước tình hình đó, Ngân hàng Thế giới (World Bank) (tháng 4/2022) dự báo, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt khoảng 5,3% trong năm 2022 ở kịch bản cơ sở (và 4% trong kịch bản xấu hơn), giảm 0,2 điểm % so với hồi đầu năm và thấp hơn nhiều so với mức 6,5% được đưa ra tháng 10/2021, do những lo ngại về ảnh hưởng của căng thẳng xung đột giữa Nga - Ukraine dẫn đến gia tăng chi phí đầu vào nguyên nhiên liệu. Trong khi Ngân hàng phát triển chấu Á (ADB) (tháng 4/2022) dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam đạt 6,5% trong năm 2022, sự phục hồi có thể đạt được nhờ tỷ lệ tiêm chủng Covid-19 cao, chuyển hướng tiếp cận linh hoạt hơn trong kiểm soát dịch bệnh, thương mại tiếp tục mở rộng và chương trình phục hồi và phát triển kinh tế của Chính phủ. Tính đến những áp lực trong bối cảnh thiếu hụt nhiên liệu toàn cầu, Tập đoàn Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải (HSBC) (tháng 4/2022) cũng đã giảm dự báo tăng trưởng năm 2022 của Việt Nam xuống 6,2% (so với mức dự báo trước đây là 6,5%).

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia (NCIF), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra 3 kịch bản tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 kèm theo các giả định, cụ thể như sau:

***Kịch bản trung bình: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 6,7%.*** Đây là kịch bản nhiều khả năng xảy ra nhất hiện nay, với giả thiết tình hình kinh tế thế giới và việc kiểm soát đại dịch tiếp tục được cải thiện. Một số nền kinh tế lớn, đối tác đầu tư và thương mại lớn của Việt Nam như Mỹ, EU, Nhật Bản giữ được đà phục hồi (tăng trưởng của Mỹ giả định đạt 3 - 3,5%; tăng trưởng của Trung Quốc sẽ phục hồi trở lại với giả định tăng trưởng ở mức trên 5%). Trong nước, tình hình dần trở lại ổn định, không phát sinh những ổ dịch lớn làm gián đoạn sản xuất và giãn cách xã hội diện rộng làm ảnh hưởng đến cuộc sống người dân. Chương trình triển khai gói hỗ trợ phục hồi kinh tế với mục tiêu tiếp tục chia sẻ khó khăn với người dân, hỗ trợ doanh nghiệp duy trì, ổn định sản xuất, kinh doanh, tạo thêm dư địa cho phát triển mạnh mẽ, bền vững hơn có tác động tích cực ngay đến nền kinh tế trong năm 2022. Theo tính toán của NCIF, thực hiện hiệu quả gói hỗ trợ này có thể làm tăng GDP lên 0,68 điểm% (so với kịch bản không thực hiện gói hỗ trợ). Có thể nói, đây sẽ là yếu tố quan trọng nhất tác động đến kết quả thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2022.

***Kịch bản cao: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 7,2%.*** Kịch bản này có thể xảy ra trong điều kiện kinh tế thế giới phục hồi nhanh khi dịch bệnh trên thế giới hoàn toàn được khống chế. Tăng trưởng kinh tế Mỹ sẽ đạt trên 3,5%. Ở kịch bản này, kinh tế Trung Quốc có thể đạt mức tăng trưởng 6%. Các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trở lại quỹ đạo bình thường ngay trong năm 2022. Việt Nam tận dụng tốt được những lợi thế từ các hiệp định thương mại, đặc biệt là FTAs thế hệ mới, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đạt hiệu quả cao làm khơi thông hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và kinh doanh trong nước sẽ khởi sắc trở lại. Chương trình hồi phục nền kinh tế của chính phủ cũng như một số động lực kinh tế khác như hội nhập quốc tế hay phát huy như tiềm năng từ kinh tế số có tác động tích cực ngay trong năm 2022.

***Kịch bản thấp: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 6,2%.*** Đây là kịch bản có thể xảy ra trong trường hợp dịch Covid-19 tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Những biến chủng mới được tạo ra đe dọa đà hồi phục kinh tế, ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh và của người dân; làm biến động giá cả, tác động tiêu cực đến kinh tế toàn cầu, đặc biệt là các đối tác đầu tư, thương mại lớn của Việt Nam; tiếp tục gây khó khăn cho cuộc sống người dân và sự phục hồi sản xuất của doanh nghiệp trong nước. Chương trình hồi phục kinh tế, cũng như các động lực tăng trưởng khác không thể phát huy ngay hiệu quả ngay trong năm 2022. Nguồn lực trong nước tập trung vào mục tiêu an toàn và dập dịch hơn là mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế.

**2.6. Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025**

Để tiếp tục giảm tai nạn giao thông, phấn đấu giảm số thương vong do tai nạn giao thông mỗi năm từ 5% đến 10%, hướng tới năm 2030 giảm ít nhất 50% số người bị chết và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ so với năm 2020; áp dụng các thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, tiến tới xây dựng xã hội có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, thuận tiện, hiệu quả và thân thiện môi trường, tại Nghị quyết 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định pháp luật,đẩy mạnh triển khai các đề án, dự án về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, đồng thời quán triệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1) Bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông gắn với rà soát, xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; xoá bỏ lối đi tự mở trái phép qua đường sắt; ngăn ngừa, xử lý hoạt động lấn chiếm tuyến luồng hàng hải, đường thủy nội địa; bảo vệ an toàn tĩnh không đường tiếp cận và khu bay các cảng hàng không. 2) Nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phương tiện, linh kiện, vật liệu và hạ tầng để tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và lưu hành đối với phương tiện thân thiện với môi trường. 3) Tái cơ cấu vận tải, nâng cao thị phần vận tải đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, giảm dần phụ thuộc vào đường bộ; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hệ thống vận tải công cộng trong đô thị và liên tỉnh gắn với hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân trong các đô thị lớn. 4) Cải thiện an toàn kết cấu hạ tầng giao thông trên Quốc lộ 1A và các tuyến quốc lộ trọng điểm.

Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng Dự án Luật Đường bộ theo ý kiến của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ; tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định của pháp luật liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông, trong đó xác định an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông là một trong các mục tiêu chính khi triển khai, thực hiện các giải pháp về quản lý, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện; Chủ trì hướng dẫn, tổ chức triển khai các quy hoạch toàn ngành và các quy hoạch chuyên ngành thuộc lĩnh vực giao thông vận tải; trong đó nghiên cứu triển khai các giải pháp về an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông ngay từ khi tổ chức thực hiện các quy hoạch; ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng kết nối và khu hậu cần của các cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cảng thủy nội địa trọng điểm, bảo đảm hiệu quả kết nối giữa các phương thức vận tải nhằm tái cơ cấu thị phần các lĩnh vực vận tải và thúc đẩy phát triển logistics; Tập trung triển khai các giải pháp tăng cường, cải thiện an toàn kết cấu hạ tầng giao thông trên Quốc lộ 1A và các tuyến quốc lộ trọng điểm; trong đó ưu tiên xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông phát sinh trong quá trình khai thác. Triển khai Đề án đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông.

Bộ Công an triển khai Đề án đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh, trật tự và xử lý vi phạm hành chính (theo Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ). Tiếp tục xây dựng, triển khai giai đoạn 2 cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; kết nối, chia sẻ dữ liệu của Cảnh sát giao thông với các đơn vị trong và ngoài ngành công an để phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng chống tội phạm và đáp ứng yêu cầu Chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4; phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng quy chuẩn về hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông để thống nhất áp dụng và thực hiện trong toàn quốc...

Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập mới các Trung tâm cấp cứu 115 và nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu tai nạn giao thông theo quy định, đáp ứng trực cấp cứu 24/24h tại các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở y tế, đảm bảo bán kính phục vụ 50km.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương rà soát nghiên cứu để sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước theo hướng phát huy vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, tăng cường tính chủ động của ngân sách địa phương trong việc bảo đảm nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và phát triển liên kết vùng miền.

Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện chương trình phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường; phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương huy động các nguồn lực trong và ngoài ngân sách tổ chức các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân, thân nhân của nạn nhân gặp tai nạn giao thông theo đúng quy định pháp luật; đề xuất tiếp tục hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ để nâng cao năng lực của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho phù hợp với tình hình mới.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng Kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông trên địa bàn giai đoạn 2022 - 2025 và kế hoạch triển khai, dự toán ngân sách thực hiện hàng năm trình Hội đồng nhân dân thông qua để thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; sử dụng nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông cho nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông. Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý nghiêm các vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông; sử dụng kết quả thu được từ các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để phát hiện vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính; quản lý an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa; tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác kiểm soát tải trọng xe theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, áp dụng công nghệ hiện đại đối với thiết bị cân, trạm kiểm tra tải trọng xe...

**3. THẾ GIỚI**

**3.1. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị cấp cao đặc biệt ASEAN – Hoa Kỳ, thăm và làm việc tại Hoa Kỳ và Liên hợp quốc**

*Nhận lời mời của Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ Joseph Robinette Biden Jr., Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng Lãnh đạo các nước ASEAN dự Hội nghị Cấp cao đặc biệt (CCĐB) ASEAN - Hoa Kỳ nhân Kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ và dẫn đầu Đoàn đại biểu Việt Nam thăm, làm việc tại Hoa Kỳ và Liên hợp quốc từ ngày 11 - 17/5/2022.*

Đây là hoạt động đối ngoại đầu tiên của ASEAN diễn ra bên ngoài lãnh thổ ASEAN kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát, cũng là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Phạm Minh Chính tới Hoa Kỳ kể từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tại Hội nghịCCĐB ASEAN - Hoa Kỳ, Lãnh đạo Hoa Kỳ đã công bố nhiều đề xuất, sáng kiến hợp tác với ASEAN. Hoa Kỳ sẽ đầu tư 40 triệu USD tài trợ phát triển cơ sở hạ tầng năng lượng sạch, dành 60 triệu USD tăng cường hợp tác biển, 150 triệu USD để triển khai sáng kiến Tương lai Y tế ASEAN - Hoa Kỳ, hỗ trợ ASEAN nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển cơ sở hạ tầng và 70 triệu USD cho các chương trình giáo dục, giao lưu nhân dân… Lãnh đạo ASEAN cảm ơn Hoa Kỳ đã hỗ trợ ứng phó Covid-19, giúp nâng cao năng lực ứng phó dịch bệnh, cung ứng vaccine và gần đây thành lập Văn phòng khu vực Đông Nam Á Trung tâm Kiểm soát và Phòng chống Dịch bệnh (CDC) Hoa Kỳ tại Hà Nội. Các nước ASEAN mong muốn Hoa Kỳ tiếp tục ủng hộ các sáng kiến phòng chống đại dịch của ASEAN.

ASEAN và Hoa Kỳ khẳng định phối hợp chặt chẽ đóng góp duy trì hòa bình, an ninh, ổn định ở khu vực, trong đó có an ninh, an toàn và tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông. Hoa Kỳ khẳng định ủng hộ lập trường của ASEAN về Biển Đông, hoan nghênh ASEAN thúc đẩy hợp tác, đối thoại và xây dựng lòng tin ở khu vực, nỗ lực xây dựng Bộ Quy tắc Ứng xử COC hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, UNCLOS 1982.

Về tình hình Myanmar, các nước kêu gọi kiềm chế, giảm căng thẳng, bạo lực, bảo đảm an toàn cho người dân, phát huy tinh thần trách nhiệm, thực hiện đầy đủ Đồng thuận 5 điểm của ASEAN, đồng thời hoan nghênh nỗ lực của Chủ tịch ASEAN hỗ trợ Myanmar sớm ổn định tình hình, tìm giải pháp bền vững cho các vấn đề hiện nay. Trao đổi về tình hình Ukraine, các bên kêu gọi kiềm chế, duy trì các nỗ lực đối thoại tìm giải pháp lâu dài trên cơ sở phù hợp với luật pháp quốc tế và tính đến lợi ích chính đáng của các bên, đồng thời bảo đảm an toàn cho dân thường. Các nước nhấn mạnh tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp quốc và luật pháp quốc tế, giải quyết hòa bình bất đồng, tranh chấp.

Kết thúc Hội nghị, Lãnh đạo các nước thông qua Tuyên bố Tầm nhìn chung phản ánh những kết quả đạt được trong 45 năm qua và đề ra định hướng tương lai. Trong đó, các nước cam kết thiết lập Quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ có ý nghĩa thực chất, hiệu quả và cùng có lợi tại Hội nghị Cấp cao ASEAN - Hoa Kỳ lần thứ 10 vào tháng 11/2022.

Trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc tại Hoa Kỳ, Liên hợp quốc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có các cuộc gặp, tiếp xúc với lãnh đạo Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế cũng như có các hoạt động tiếp xúc, gặp gỡ với Lãnh đạo Chính quyền, Quốc hội, bạn bè, doanh nghiệp, chuyên gia, học giả Hoa Kỳ. Đặc biệt, phát biểu tại Viện nghiên cứu Chiến lược quốc tế Hoa Kỳ (CSIS) với tựa đề “Chân thành, lòng tin và trách nhiệm, vì một thế giới tốt đẹp hơn”, Thủ tướng Phạm Minh Chính truyền đi thông điệp quan trọng về chủ trương, lập trường, quan điểm của Việt Nam về một thế giới tốt đẹp hơn được xây dựng trên nền tảng của “sự chân thành, lòng tin và trách nhiệm”; nhấn mạnh “Việt Nam không chọn bên mà chọn chính nghĩa, sự công bằng, công lý và lẽ phải trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc; bình đẳng, tất cả cùng có lợi, tất cả cùng chiến thắng” trong quan hệ với các nước. Về vấn đề Ukraine, Thủ tướng nhấn mạnh Việt Nam ủng hộ và sẵn sàng tham gia các nỗ lực và sáng kiến của cộng đồng quốc tế để tạo điều kiện cho đối thoại giữa các bên tìm ra giải pháp lâu dài và khẳng định lập trường nhất quán của Việt Nam là tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và giải quyết mọi tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình mà không sử dụng vũ lực hay đe dọa vũ lực. Thủ tướng nhấn mạnh nguyên tắc này cũng là quan điểm, lập trường của Việt Nam trong giải quyết các tranh chấp tại khu vực Biển Đông. Về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, Thủ tướng đánh giá cao thành tựu hai nước đạt được trong 30 năm qua; xác định ba lĩnh vực phát triển song phương cần tăng cường trong tương lai gồm tăng trưởng xanh, chuyển đổi kỹ thuật số và đa dạng hóa nguồn cung. Đồng thời, bày tỏ “tin tưởng rằng quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ lên tầm cao mới, thực chất, hiệu quả hơn trong thời gian tới”.

Chuyến công tác của Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu Việt Nam một lần nữa khẳng định quan điểm nhất quán của Việt Nam trong thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại; là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi.

**3.2. Một số dự báo của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) về kinh tế khu vực châu Á – Thái Bình Dương năm 2022**

*Trước những biến động phức tạp, khó lường của tình hình quốc tế, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) vừa qua đã công bố Báo cáo Triển vọng Kinh tế thế giới. Nội dung Báo cáo tập trung đánh giá các yếu tố mới và nhận định lại về triển vọng tăng trưởng toàn cầu***.**

Trong bản Báo cáo, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) nhận định, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ suy yếu trong cả năm 2022 và năm 2023, trong khi lạm phát tiếp tục ở mức cao. IMF dự báo, tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm 2022 và năm 2023 chỉ đạt 3,6%, giảm lần lượt 0,8 và 0,2 điểm % so với mức dự báo được đưa ra hồi tháng 01/2022. Tăng trưởng trung hạn cũng sẽ giảm xuống mức 3,3%, thấp hơn so với mức trung bình 4,1% trong giai đoạn từ 2004 - 2013. Đáng chú ý, Ngân hàng Thế giới (WB) cũng có những đánh giá tương tự khi hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm 2022 từ mức 4,1% xuống còn 3,2%.

Các chuyên gia của IMF cho rằng, có ba nguyên nhân chính dẫn tới sự sụt giảm trên: (1) Cuộc xung đột Ukraine - Nga tác động mạnh nhất trong chuỗi cú sốc nguồn cung làm nền kinh tế toàn cầu “điêu đứng”. Ảnh hưởng của cuộc xung đột trên được dự báo sẽ lan truyền sâu rộng thông qua thị trường hàng hóa, liên kết thương mại và tài chính, làm tăng giá năng lượng và hàng hóa trên toàn cầu. Lạm phát cao hơn ở hầu hết các quốc gia và dự kiến ​​sẽ còn kéo dài; (2) Sự suy thoái của nền kinh tế Trung Quốc với việc đóng cửa thường xuyên do tiếp tục thực hiện chính sách “Zero Covid”. Ngoài ra, áp lực giá cả gia tăng ở nhiều nơi trên thế giới khiến các ngân hàng Trung ương buộc phải thắt chặt kiểm soát chính sách tiền tệ.

Theo IMF, sự đứt gãy nguồn cung nhiều loại hàng hóa quan trọng như nông sản, nhiên liệu, kim loại từ Nga và Ukraine sẽ khiến giá cả liên tục tăng mạnh. Nền kinh tế Mỹ dự báo sẽ tăng trưởng 3,7% trong năm 2022 trong khi Trung Quốc là 4,4%. Tăng trưởng Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) được dự báo giảm xuống mức 2,8% trong năm 2022, thấp hơn 1,1% so với mức dự đoán trước đó. Tỷ lệ lạm phát tại các nền kinh tế phát triển sẽ ở mức 5,7%, còn các nền kinh tế đang phát triển mới nổi là 8,7% trong năm 2022, cao hơn đáng kể so với dự báo đưa ra trước đó. Các quốc gia châu Âu và các thị trường mới nổi, được coi là nhóm đối tượng dễ chịu tổn thương hơn cả.

Dự báo về kinh tế Việt Nam, các chuyên gia của IMF cho rằng, nhờ có chiến dịch triển khai tiêm vắc-xin đầy ấn tượng và sự chuyển hướng kịp thời trong chính sách đối phó với dịch bệnh, tiến trình phục hồi của nền kinh tế Việt Nam sẽ mạnh lên nhờ Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được Chính phủ thông qua thời gian gần đây. Kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng ở mức 6% trong năm 2022 và 7,2% trong năm 2023. Tuy nhiên, sự phục hồi diễn ra không đồng đều, khu vực dịch vụ vẫn đang hồi phục chậm, trong khi các rủi ro tài chính và bất bình đẳng dường như đã gia tăng. Theo Báo cáo, mặc dù giá cả hàng hóa nguyên liệu thô đang tăng lên, lạm phát cho đến nay vẫn được kiểm soát và có khả năng vẫn nằm dưới mục tiêu 4% mà các cơ quan chức năng đề ra.

Theo đó, IMF khuyến nghị, sự triển khai nhanh chóng, hiệu quả Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sẽ có ý nghĩa then chốt trong việc hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Việc xây dựng chính sách nên nhanh chóng, quy mô và cơ cấu gói hỗ trợ chính sách nên được điều chỉnh linh hoạt theo tốc độ phục hồi. Chính sách tài khoá nên đóng vai trò chủ đạo trong hỗ trợ chính sách. Việt Nam nên tăng cường động viên thu ngân sách để tạo nguồn vốn cho việc củng cố lâu dài an sinh xã hội, tăng khả năng chống chịu trước biến đổi khí hậu và đối phó với những áp lực từ già hóa dân số. Công tác quản lý, giám sát khu vực tài chính nên được tăng cường để giải quyết những rủi ro đang nổi lên và xây dựng một hệ thống ngân hàng có khả năng chống chịu tốt hơn. Chính sách tiền tệ cũng được khuyến nghị nên tiếp tục thận trọng trước các áp lực lạm phát đang gia tăng. Bên cạnh đó, cần nỗ lực hơn nữa để nâng cao chất lượng của lực lượng lao động và giảm mất cân đối cung cầu kỹ năng lao động.

**3.3. Một số tình hình thế giới thời gian gần đây**

***- Tổ chức Khí tượng thế giới (WMO) và Văn phòng Khí tượng Vương quốc Anh công bố nghiên cứu (ngày 09/5/2022),*** dựa trên cơ sở phân tích khoảng 120 dự báo khí hậu khác nhau để tính toán khả năng mức tăng nhiệt độ toàn cầu vượt ngưỡng 1,5 độ C và dự báo nhiệt độ toàn cầu có khả năng tăng trong giai đoạn từ 2022 - 2026. Các chuyên gia cảnh báo, năm 2026, có 48% khả năng nhiệt độ hằng năm của Trái Đất sẽ tăng vượt mức 1,5 độ C. Nguyên nhân là do lượng khí thải toàn cầu đang gia tăng cùng với các hoạt động phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19. Lượng khí thải carbon năm 2021 đạt mức cao nhất từng được ghi nhận. Cuộc xung đột ở Ukraine cũng gây thêm trở ngại cho các nỗ lực hợp tác khí hậu khi một số quốc gia có kế hoạch sử dụng nhiều than đá hơn để thay thế nguồn cung cấp khí đốt của Nga. Điều này sẽ gây cản trở tới các mục tiêu đề ra trong Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu, nhằm hạn chế sự nóng lên toàn cầu ở mức dưới 2 độ C và tốt nhất dưới 1,5 độ C.

***- Trung Quốc thông báo đã ký một hiệp ước an ninh với quần đảo Solomon (ngày 19/4/2022).*** Trung Quốc tuyên bố, mục đích của hợp tác an ninh là thúc đẩy ổn định xã hội, hòa bình và an ninh lâu dài ở quần đảo Solomon, phù hợp với lợi ích chung của quần đảo và khu vực Nam Thái Bình Dương và Hiệp ước an ninh Trung Quốc - Solomon không hướng vào bất kỳ bên thứ ba nào. Với vị trí chiến lược quan trọng, quần đảo Solomon nằm án ngữ giữa tuyến đường thủy từ Australia sang châu Mỹ và gần một căn cứ quân sự của Hoa Kỳ tại đảo Guam ở Thái Bình Dương. Nhiều quốc gia bao gồm Hoa Kỳ, Australia, New Zealand bày tỏ lo ngại hiệp ước trên sẽ tạo điều kiện cho Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng trong khu vực Thái Bình Dương.

***- Kết quả bầu cử Tổng thống Pháp***: Đương kim Tổng thống Emmanuel Macron đã giành chiến thắng trong cuộc bầu cử Tổng thống Pháp vòng 2 với 58,6% số phiếu. Trong khi, đối thủ của ông, bà Marine le Pen (Đảng Tập hợp Quốc gia) chỉ giành được 41,4% số phiếu bầu. Ông Macron là Tổng thống Pháp đầu tiên tái đắc cử trong gần 2 thập kỷ qua.

Ngay sau khi các kết quả trên được công bố, Tổng thống Macron đã có bài phát biểu dưới chân tháp Eiffel ở thủ đô Paris trước những người ủng hộ. Tổng thống Macron nhấn mạnh, ông không phải là ứng cử viên của một phe phái nào mà là "Tổng thống của tất cả người dân Pháp”, đồng thời khẳng định sẽ không ai bị bỏ lại phía sau trong nhiệm kỳ 5 năm tới của ông. Ông nói: "Cảm ơn các bạn đã tiếp cho tôi niềm tin để làm nên một nước Pháp độc lập hơn và một châu Âu mạnh mẽ hơn, thông qua việc đầu tư và những thay đổi sâu rộng… đưa nước Pháp trở thành một quốc gia sinh thái tuyệt vời".

**3.4. Một số nhiệm vụ ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Nga trong điều kiện hậu xung đột ở Ukraine**

*Cuộc xung đột Nga - Ukraine vẫn tiếp tục diễn, chưa có dấu hiệu kết thúc và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, tác động to lớn đến an ninh, chính trị, kinh tế khu vực, thế giới nói chung cũng như đến nước Nga nói riêng.*

Nga tuyên bố mục tiêu trong thời gian tới là kiểm soát toàn bộ khu vực miền Nam và vùng Donbass, miền Đông Ukraine; tạo thành hành lang phía Đông nối Nga, qua Crimea, tới Donest và Lugansk, cũng như thông hành lang trên bộ từ miền nam Ukraine đến vùng ly khai Transnistria thuộc Moldova, nơi có 1.500 lính gìn giữ hòa bình Nga đồn trú. Trong khi đó, NATO không tấn công Nga, không lập vùng cấm bay ở Ukraine, nhưng Mỹ và phương Tây tiếp tục gia tăng các biện pháp trừng phạt nhằm vào Nga. Tuy lệnh trừng phạt kinh tế gây khó khăn cho Nga nhưng đã không khiến Nga thay đổi chiến lược. Hơn nữa, có những dấu hiệu cho thấy các biện pháp đáp trả của Nga đối với các lệnh trừng phạt của phương Tây đang phát huy hiệu quả. Một số quốc gia tìm cách né tránh giao dịch bằng đồng USD, mà giao dịch trực tiếp với Nga, thậm chí giao dịch bằng đồng Ruble, đồng Nhân dân tệ hay các loại tiền tệ không phải USD khác. Mặt khác, các lệnh trừng phạt của Mỹ và phương Tây không chỉ gây tổn hại cho Nga mà còn làm gián đoạn chuỗi cung ứng, gia tăng lạm phát, thiếu hụt lương thực, thiếu phân bón cho sản xuất nông nghiệp trên toàn cầu. Khi giá các mặt hàng trên tăng lên do cung không đủ cầu, Nga có thể xuất khẩu ít hơn mà mức thu về vẫn tương đương, thậm chí cao hơn trước.

Trước diễn biến của tình hình và dự báo tình hình xung đột có thể kéo dài, không loại trừ khả năng lan rộng, các chuyên gia quốc tế nhận định, Nga sẽ tiến hành điều chỉnh lại chính sách đối ngoại của mình hậu xung đột tại Ukraine. Theo chuyên gia Dmtry Trenin, Giám đốc Trung tâm Carnegie Moskva (Nga), có sáu nhiệm vụ ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Nga trong điều kiện hậu xung đột ở Ukraine. *Thứ nhất*, răn đe đối thủ chiến lược là Mỹ và các đồng minh trong Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO), ngăn ngừa nguy cơ sa vào một cuộc chiến tranh hạt nhân. *Thứ hai*, tăng cường nội lực của nền kinh tế; duy trì hoặc định hướng lại các mối quan hệ kinh tế đối ngoại trong bối cảnh chiến tranh kinh tế với phương Tây; hỗ trợ tối đa hoạt động kinh doanh trong nước và hoạt động kinh tế đối ngoại. *Thứ ba,* tăng cường quan hệ đồng minh với Belarus; phát triển hội nhập kinh tế và tăng cường hợp tác quân sự với các nước trong Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU) và Tổ chức Hiệp ước An ninh Tập thể (CSTO). *Thứ tư,* mở rộng hợp tác và tăng cường hiểu biết lẫn nhau với Trung Quốc và Ấn Độ. *Thứ năm*, tích cực phát triển quan hệ với Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và các quốc gia khác ở châu Á. *Thứ sáu*, phối hợp cùng với các đối tác trong Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), Nhóm BRICS và các quốc gia quan tâm khác để dần dần hình thành nền tảng của một kiến trúc tài chính quốc tế mới không phụ thuộc vào đồng USD.

Đối với Ukraine, nhiệm vụ trong chính sách đối ngoại của Nga sau khi kết thúc xung đột quân sự là hình thành mối quan hệ mới giữa Liên bang Nga và Ukraine, loại trừ việc Ukraine trở thành mối đe dọa an ninh đối với Nga; nhận được sự công nhận của Kiev đối với tình trạng của Crimea là một phần của Liên bang Nga và sự độc lập của các nước cộng hòa ở Donbass.

Trong đó, theo các học giả Nga, hậu xung đột ở Ukraine, Nga cần xây dựng mối quan hệ với những người bạn thân thiết, những đối tác trung lập và các đồng minh tình thế. Đặc biệt, quan hệ của Nga với Trung Quốc và Ấn Độ được cho là sẽ có tầm quan trọng chiến lược. Trung Quốc sẽ đóng vai trò là đối tác quan trọng nhất đối với Nga trong lĩnh vực tài chính, công nghệ và kinh tế. Trong khi sức mạnh kinh tế tăng lên và sự phát triển công nghệ của Ấn Độ đã mở rộng tiềm năng hợp tác với Nga. Ngoài ra, các chuyên gia cũng cho rằng Nga sẽ chuyển hướng tập trung nhiều hơn vào các tổ chức của các nước không thuộc phương Tây, như BRICS, SCO, RIC, cũng như các tổ chức mà Nga đóng vai trò chủ đạo như Liên minh kinh tế Á - Âu và CSTO.

**3.5. Các hoạt động của Trung Quốc trên Biển Đông thời gian gần đây**

*Tình hình Biển Đông tiếp tục tiềm ẩn những nhân tố phức tạp, khó lường. Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược nước lớn đang diễn ra ngày càng gay gắt, toàn diện và dự báo sẽ ngày càng quyết liệt ở châu Á - Thái Bình Dương, thời gian gần đây, Trung Quốc tiếp tục có những động thái khẳng định chủ quyền, gây quan ngại cho các nước trong khu vực.*

Trung Quốc tiếp tục tăng cường hiện diện thông qua tập trận quân sự và một số hoạt động khác trên thực địa. Riêng trong tháng 3/2022, Trung Quốc đã tiến hành 03 cuộc tập trận tại Biển Đông. Sau hàng loạt động thái tăng cường sức mạnh không quân ở Biển Đông, Trung Quốc tiếp tục thêm bước mới khi điều động chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình J-20 tới khu vực biển này. Giám đốc chương trình AMTI - Trung tâm nghiên cứu chiến lược và quốc tế (CSIS, Mỹ) Greg Poling đánh giá việc điều chiến đấu cơ J-20 tham gia huấn luyện và tuần tra trên Biển Đông từ các căn cứ ở miền Nam Trung Quốc là một diễn biến quan trọng. J-20 là chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình nên về nguyên tắc thì chiếm ưu thế hơn các dòng chiến đấu cơ thế hệ 4 mà các nước khác ở khu vực Biển Đông đang sử dụng.

Trung Quốc cũng thúc đẩy quân sự hóa đảo nhân tạo phi pháp ở Biển Đông nhằm phục vụ chiến thuật vùng xám, tăng kiểm soát mà không cần dùng vũ lực. Đô đốc John Aquilino, chỉ huy Bộ tư lệnh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ nhận định, Trung Quốc đã “hoàn tất quân sự hóa” ít nhất ba thực thể trên Biển Đông, gồm đá Vành Khăn, đá Subi và đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa (thuộc chủ quyền của Việt Nam). Ngày 07/4/2022, Phó Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh, Việt Nam có đầy đủ căn cứ pháp lý và bằng chứng lịch sử để khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, phù hợp với luật pháp quốc tế. Đồng thời, yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam, chấm dứt việc quân sự hóa, không có hành động gây căng thẳng ở khu vực, duy trì điều kiện thuận lợi, tiếp tục nỗ lực cùng ASEAN thúc đẩy đàm phán, sớm hoàn thành Bộ Quy tắc Ứng xử trên Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế và UNCLOS 1982.

Gần đây nhất, các thành phố, huyện trực thuộc tỉnh Hải Nam, Quảng Đông và Quảng Tây, Trung Quốc lần lượt ban hành lệnh cấm đánh bắt cá trong hơn 3 tháng tại Biển Đông, trong đó có vùng biển của Việt Nam. Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam (29/4) nêu rõ, lập trường nhất quán của Việt Nam, theo đó một phần phạm vi của lệnh cấm đánh bắt cá đã vi phạm chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam được xác định theo Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982, Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc ký năm 2000. Đây được coi là một trong những hoạt động nhằm triển khai Chiến thuật vùng xám phục vụ mục tiêu của Trung Quốc là gia tăng kiểm soát tại Biển Đông mà không phải dùng lực lượng quân sự chính quy, nhưng đồng thời không để tình hình vượt ngưỡng thành xung đột vũ trang mất kiểm soát.

Trước các động thái trên của Trung Quốc, lãnh đạo các nước và cộng đồng quốc tế đã gia tăng các cam kết nhằm duy trì hòa bình và ổn định ở khu vực Biển Đông; chỉ trích các hoạt động của Trung Quốc. Trong các cuộc hội đàm giữa Thủ tướng Nhật Bản với Thủ tướng Đức (28/4) và Tổng thống Indonesia (30/4), các bên phản đối bất kỳ nỗ lực đơn phương nào nhằm thay đổi hiện trạng Biển Đông và biển Hoa Đông trái luật pháp quốc tế; cam kết hợp tác hiện thực hóa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở dựa trên luật lệ; ủng hộ xây dựng một COC toàn diện và có tính ràng buộc. Thủ tướng Ấn Độ và Thủ tướng Đức (02/5) nhấn mạnh, tầm quan trọng của thương mại không bị cản trở và tự do hàng hải phù hợp với luật pháp quốc tế ở tất cả các vùng biển, bao gồm cả Biển Đông và Ấn Độ Dương; cam kết hợp tác thúc đẩy khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do, rộng mở và thống nhất; ủng hộ vai trò của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực.

Trong bối cảnh đó, thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung chủ yếu sau:

*Một là,* tăng cường thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước ta trong bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; kiên trì giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982; thực hiện đầy đủ và hiệu quả “Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC), cùng các nước ASEAN thúc đẩy tiến trình xây dựng “Bộ Quy tắc về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (COC); kiểm soát tốt bất đồng trên biển, không có hành động làm phức tạp, mở rộng tranh chấp, duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông.

*Hai là,* tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa việc ngăn chặn, đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, lợi dụng tình hình để kích động, làm phương hại tới quan hệ đối ngoại song phương của Việt Nam với các nước và nỗ lực trong bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam.

**III. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN QUAN TÂM TUYÊN TRUYỀN TRONG THÁNG 6 NĂM 2022**

Thông tin thời sự về tình hình thế giới, trong nước, trong tỉnh; sinh hoạt chính trị, tư tưởng và tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương trong tháng 6 năm 2022, cấp ủy, chi bộ lựa chọn nội dung trong Bản tin tài liệu sinh hoạt chi bộ tháng 6 năm 2022 của Đảng ủy Khối để sinh hoạt, Trong đó, cần tập trung:

1. Tuyên truyền kết quả Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Yên Bái lần thứ 12 (mở rộng) khóa XIXI; thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị quý I/2022; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm quý II/2022 và một số nội dung trọng tâm quan trọng khác. Thông tin, tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (từ ngày 4-10/5/2022), tập trung vào những nội dung quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trên các lĩnh vực trọng yếu như: Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh toàn diện từ gốc, từ cơ sở, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của cách mạng trong giai đoạn mới.

2. Tuyên truyền Hướng dẫn số 47-HD/BTGTW, ngày 04-4-2022 về triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24-01-2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10-02-2022 của Bộ Chính trị về “định hướng Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

3. Tiếp tục tuyên truyền chuyên đề toàn khoá “V ề học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" và chuyên đề riêng của tỉnh năm 2022 về "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững quê hương, đất nước”. \

4. Tuyên truyền kỷ niệm 77 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Yên Bái (30/6/1945-30/06/2022); Tuyên truyền, kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Phạm Hùng, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (11/6/1912-11/6/2022) tôn vinh, tri ân những công lao, đóng góp to lớn của đồng chí Phạm Hùng đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đặc biệt là vai trò của đồng chí Phạm Hùng, góp phần quan trọng vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, thực hiện thành công tâm nguyện của Bác Hồ, thu non sông Việt Nam về một mối.

5. Tiếp tục tuyên truyền kết quả thực hiện NQTW8 khóa XI (Nghị quyết 29-NQ/TW) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; tuyên truyền về Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; tuyên truyền một số điểm mới, nổi bật trong công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng năm học 2022-2023.

6. Tiếp tục rà soát việc xây dựng ban hành kế hoạch triển khai kết luận, quy định của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Đặc biệt là việc nghiêm túc tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với chủ đề “Tự soi, tự sửa” vào các dịp kỷ niệm 77 năm ngày thành lập Đảng bộ tỉnh, kiểm điểm 6 tháng đầu năm 2022 và kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên 2022 theo tinh thần Kế hoạch số 112-KH/ĐUK ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

**BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY KHỐI**

1. Trong năm, hai hội nghị toàn quốc về xây dựng, hoàn thiện thể chế và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đã được tổ chức. Chính phủ họp 3 phiên chuyên đề về xây dựng pháp luật. Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua 02 luật và xem xét, cho ý kiến 06 dự án Luật. Chính phủ xem xét, cho ý kiến, thông qua đối với 23 đề nghị xây dựng luật; ban hành 200 nghị quyết, 139 nghị định. Thủ tướng Chính phủ ban hành 41 quyết định quy phạm pháp luật; 36 chỉ thị. Cải cách thủ tục hành chính được thúc đẩy mạnh mẽ dù trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp. Trong năm, cả nước đã cắt giảm, đơn giản hóa 1.101 quy định kinh doanh; đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 924 quy định và sửa đổi, bổ sung 166 văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của 07 bộ. [↑](#footnote-ref-1)
2. Như: 01 Huân chương Sao vàng; 12 Huân chương Hồ Chí Minh (01 tập thể, 11 cá nhân); 127 tập thể, 82 cán bộ, chiến sĩ được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; hàng nghìn tập thể, cán bộ, chiến sĩ được tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc; hàng vạn lượt tập thể và cán bộ, chiến sĩ được tặng Huy chương các loại và Bằng khen Chính phủ... [↑](#footnote-ref-2)